

Số: /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy trình thí điểm liên thông giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quan trắc môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 19/2015/TT-BTNMT ngày 23 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc thẩm định điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và mẫu giấy chứng nhận;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;*

*Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh Văn phòng Bộ,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình liên thông giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quan trắc môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên và môi trường và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Đoàn ĐBQH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở TNMT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Công Thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, VP, TCMT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Võ Tuấn Nhân**

## **QUY TRÌNH THÍ ĐIỂM**

### **LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2020  
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy trình này quy định cách thức, trình tự, trách nhiệm và cơ chế phối hợp liên thông giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quan trắc môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài nguyên và Môi trường, bao gồm:

a) Quy trình liên thông giải quyết thủ tục cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường và thủ tục cấp Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;

b) Quy trình liên thông giải quyết thủ tục cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường và thủ tục gia hạn Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;

c) Quy trình liên thông giải quyết thủ tục cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường và thủ tục điều chỉnh Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường.

2. Các trường hợp giải quyết riêng lẻ các thủ tục hành chính quy định tại khoản 1 Điều này thì thực hiện theo Quyết định số 2868/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại Bộ Tài nguyên và Môi trường và các quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy trình này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường; tổ chức, cá nhân tự nguyện đăng ký thực hiện theo Quy trình này và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

#### **Điều 3. Mục đích, yêu cầu thực hiện liên thông giải quyết thủ tục hành chính**

1. Quy trình thực hiện liên thông giải quyết thủ tục hành chính là quy trình tự nguyện, tổ chức, cá nhân có quyền lựa chọn thực hiện hoặc không thực hiện.

2. Thực hiện liên thông giải quyết thủ tục hành chính nhằm mục đích rút ngắn thời gian, giảm gánh nặng và chi phí thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

nhân và cho cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời tăng cường hiệu quả, trách nhiệm phối hợp của cơ quan quản lý nhà nước và nâng cao tính chuyên nghiệp, chất lượng trong cung cấp dịch vụ công.

3. Việc thực hiện liên thông giải quyết thủ tục hành chính phải bảo đảm nhanh chóng, thuận tiện, đơn giản, công khai, minh bạch và bảo đảm tuân thủ đúng quy định pháp luật; nâng cao trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

#### **Điều 4. Quy trình thí điểm liên thông giải quyết thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường và thủ tục thẩm định, cấp Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường**

1. Tổ chức, cá nhân nộp đồng thời cùng một lúc hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường và hồ sơ đề nghị cấp Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (kèm theo file số hóa của hồ sơ) bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tới Văn phòng Tiếp nhận và trả kết quả Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc hình thức dịch vụ công trực tuyến tại [dvctt.monre.gov.vn](http://dvctt.monre.gov.vn). Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ được thực hiện theo quy định tại Mục I, Phụ lục I ban hành kèm theo Quy trình này.

2. Quy trình thẩm định, cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường và Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường được thực hiện theo quy định của Điều 11 Nghị định số 127/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và Thông tư số 19/2015/TT-BTNMT ngày 23 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc thẩm định điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và mẫu giấy chứng nhận.

#### **Điều 5. Quy trình thí điểm liên thông giải quyết thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường và thủ tục thẩm định, gia hạn Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường**

1. Tổ chức, cá nhân nộp đồng thời cùng một lúc hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường và hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (kèm theo file số hóa của hồ sơ) bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tới Văn phòng tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc hình thức dịch vụ công trực tuyến tại [dvctt.monre.gov.vn](http://dvctt.monre.gov.vn). Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ được thực hiện theo quy định tại Mục II, Phụ lục I ban hành kèm theo Quy trình này.

2. Quy trình thẩm định, cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường và gia hạn Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường được thực hiện theo quy định của Điều 12 Nghị định số 127/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và quy định của Thông tư số 19/2015/TT-BTNMT ngày 23 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc thẩm định điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và mẫu giấy chứng nhận.

### **Điều 6. Quy trình thí điểm liên thông giải quyết thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường và thủ tục thẩm định, điều chỉnh Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường**

1. Tổ chức, cá nhân nộp đồng thời cùng một lúc hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường và hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (kèm theo file số hóa của hồ sơ) bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tới Văn phòng tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc hình thức dịch vụ công trực tuyến tại [dvctt.monre.gov.vn](http://dvctt.monre.gov.vn). Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ được thực hiện theo quy định tại Mục III, Phụ lục I ban hành kèm theo Quy trình này.

2. Quy trình thẩm định, cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường và điều chỉnh Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường được thực hiện theo quy định của Điều 13 Nghị định số 127/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và Thông tư số 19/2015/TT-BTNMT ngày 23 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc thẩm định điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và mẫu giấy chứng nhận.

### **Điều 7. Điều khoản áp dụng**

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong Quy trình này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

2. Các nội dung khác không quy định trong Quy trình này thì được thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật.

### **Điều 8. Trách nhiệm thi hành**

1. Văn phòng tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm công bố và niêm yết công khai quy trình thực hiện thí điểm liên thông các thủ tục hành chính theo quy định; theo dõi và định kỳ báo cáo Bộ trưởng tình hình, tiến độ thực hiện liên thông giải quyết thủ tục hành chính theo Quy trình này.

2. Tổng cục Môi trường có trách nhiệm sau:

a) Tham gia, phối hợp về các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm về các nội dung thẩm định; phối hợp Văn phòng tiếp nhận và trả kết quả bảo đảm tiến độ thời gian theo quy định;

b) Tổ chức thực hiện việc thẩm định các hồ sơ đăng ký liên thông thủ tục hành chính trong lĩnh vực quan trắc môi trường theo quy trình này, trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ký Quyết định chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và các Giấy chứng nhận theo quy định;

c) Xây dựng và trình ban hành quy trình nội bộ thực hiện thủ tục hành chính đối với lĩnh vực quan trắc môi trường thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường có trách nhiệm xây dựng quy trình điện tử đối với việc thực hiện liên thông thủ tục hành chính theo quy trình này trên Hệ thống một cửa điện tử phục vụ việc giám sát, công khai, minh bạch quá trình xử lý và công bố kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Vụ Pháp chế) để xem xét, phối hợp giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Võ Tuấn Nhân**

## PHỤ LỤC I

### THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG HỒ SƠ THỰC HIỆN THEO QUY TRÌNH LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

*(Ban hành kèm theo Quy trình thí điểm liên thông giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quan trắc môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

#### **I. Hồ sơ theo quy trình liên thông giải quyết thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm và thủ tục thẩm định, cấp Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường**

1. Phiếu đăng ký thực hiện theo quy trình liên thông giải quyết thủ tục hành chính (mẫu được quy định tại Phụ lục II Quy trình này).

2. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường được lập thành 02 bộ, mỗi bộ hồ sơ bao gồm:

a) 01 bản chính văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường theo quy định tại Mẫu số 1 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 127/2014/NĐ-CP;

b) 01 bản chính hồ sơ năng lực của tổ chức theo quy định tại Mẫu số 2 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 127/2014/NĐ-CP.

#### **II. Hồ sơ theo quy trình liên thông giải quyết thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm và thủ tục thẩm định, gia hạn Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường**

1. Phiếu đăng ký thực hiện theo quy trình liên thông giải quyết thủ tục hành chính (mẫu được quy định tại Phụ lục II Quy trình này).

2. Hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường được lập thành 02 bộ, mỗi bộ hồ sơ bao gồm:

a) 01 bản chính văn bản đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường theo quy định tại Mẫu số 3 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 127/2014/NĐ-CP;

b) 01 bản chính hồ sơ năng lực của tổ chức theo quy định tại Mẫu số 2 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 127/2014/NĐ-CP.

#### **III. Hồ sơ theo quy trình liên thông giải quyết thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm và thủ tục thẩm định, điều chỉnh Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường**

1. Phiếu đăng ký thực hiện theo quy trình liên thông giải quyết thủ tục hành chính (mẫu được quy định tại Phụ lục II Quy trình này).

2. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường được lập thành 02 bộ, mỗi bộ hồ sơ bao gồm:

a) 01 bản chính văn bản đề nghị điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường theo quy định tại Mẫu số 4 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 127/2014/NĐ-CP;

b) 01 bản chính hồ sơ năng lực của tổ chức theo quy định tại Mẫu số 2 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 127/2014/NĐ-CP.



## PHỤ LỤC II

### MẪU ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN QUY TRÌNH LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quy trình thi điểm liên thông giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quan trắc môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày... tháng... năm ....

### PHIẾU ĐĂNG KÝ

#### THỰC HIỆN QUY TRÌNH LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Tên tổ chức, cá nhân đăng ký: .....

Địa chỉ:..... Thông tin liên hệ:.....

Chúng tôi đăng ký thực hiện quy trình liên thông giải quyết thủ tục hành chính sau đây (đánh dấu X vào ô thích hợp):

|                          |  |
|--------------------------|--|
| <input type="checkbox"/> | Quy trình liên thông giải quyết thủ tục cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường và thủ tục cấp Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;       |
| <input type="checkbox"/> | Quy trình liên thông giải quyết thủ tục cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường và thủ tục gia hạn Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;   |
| <input type="checkbox"/> | Quy trình liên thông giải quyết thủ tục cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường và thủ tục điều chỉnh Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường |

Chúng tôi gửi kèm theo phiếu này là 02 bộ hồ sơ theo yêu cầu. Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện theo Quy trình liên thông giải quyết thủ tục hành chính đã được Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-BTNMT ngày .... tháng.... năm 2020./.

**XÁC NHẬN CỦA  
VĂN PHÒNG TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ**

(Ký và đóng dấu)

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ**

(Ký và đóng dấu)